

Số: /TB-TNMT

Buôn Ma Thuột, ngày tháng 05 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc chào phí thực hiện Tư vấn xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất và giao đất tái định cư

Căn cứ Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2023; Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc uỷ quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt giá đất cụ thể theo Nghị Quyết số 73/NQ-UBND ngày 06/5/2023. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Buôn Ma Thuột có nhu cầu đơn vị tư vấn có chức năng tư vấn xác định giá đất theo những nội dung tại khoản 2 Điều 35 Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

1. Mục đích định giá: Xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất hỗ trợ và giao đất tái định cư đối với các dự án trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

2. Giá trị dự toán thuê tư vấn để xác định giá đất cụ thể (đã bao gồm thuế GTGT) đối với từng dự án cụ thể như sau:

DVT: đồng

STT	Tên dự án	Số thửa đất	Chi tiết mục đích sử dụng đất	Phí định giá
1	Hạ tầng giao thông khu dân cư phía Bắc tại phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột	1	ODT+CLN	29.015.000
2	Hạ tầng giao thông Khu dân cư phía Nam tại phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột	3	ODT+CLN	42.235.000
3	Nâng cấp, mở rộng đường vào cảng ga hàng không Buôn Ma Thuột	3	CLN	38.790.000
4	Khu dân cư Tổ dân phố 6, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột	3	ODT	50.257.000
5	Khu dân cư Tân Phong, phường Tân Hòa	11	ODT	37.034.000
6	Khu tái định cư N7.5 – N7.24, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột	6	ODT	56.718.000
7	Khu đất Km 4 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập	6	ODT	24.042.000
8	Khu tái định cư N1.4 - N1.5, phường Thành Nhất	1	ODT	24.042.000

9	Khu nhà công vụ, phường Thành Nhất	4	ODT	32.014.000
10	dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư phường Tân An (3,2ha)	30	ODT	51.788.000
11	Phan Công Việt, phường Tân An	1	ODT	22.182.000
Tổng cộng				408.117.000

Bằng chữ: Bốn trăm lẻ triệu một trăm mười bảy ngàn đồng chẵn./.

Dự toán kinh phí thuê tư vấn nêu trên được lập theo định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư số 12/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách Nhà nước phục vụ công tác định giá đất.

3. Nguồn kinh phí: Ngân sách thành phố Buôn Ma Thuột.

4. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn (theo Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023).

5. Thời gian thực hiện: 30 ngày làm việc

Các nội dung khác có liên quan có thể thương thảo trong quá trình ký kết hợp đồng.

Phòng Tài nguyên và Môi trường kính mời Quý Công ty, nếu có nhu cầu thực hiện vui lòng gửi hồ sơ năng lực và thư chào phí về Phòng (theo địa chỉ Bộ phận thẩm định, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Buôn Ma Thuột, số 27, đường Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Điện thoại: 0262 3950770) để tiến hành thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn theo quy định của Luật Đấu thầu, thời gian chậm nhất trước 17 giờ ngày 20/5/2024.

Trên cơ sở hồ sơ năng lực và thư chào phí của Quý Công ty, Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ tiến hành thực hiện đơn vị tư vấn theo quy định.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử Thành phố (thực hiện);
- Lãnh đạo phòng;
- Lưu TNMT.

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Ngọc Lân